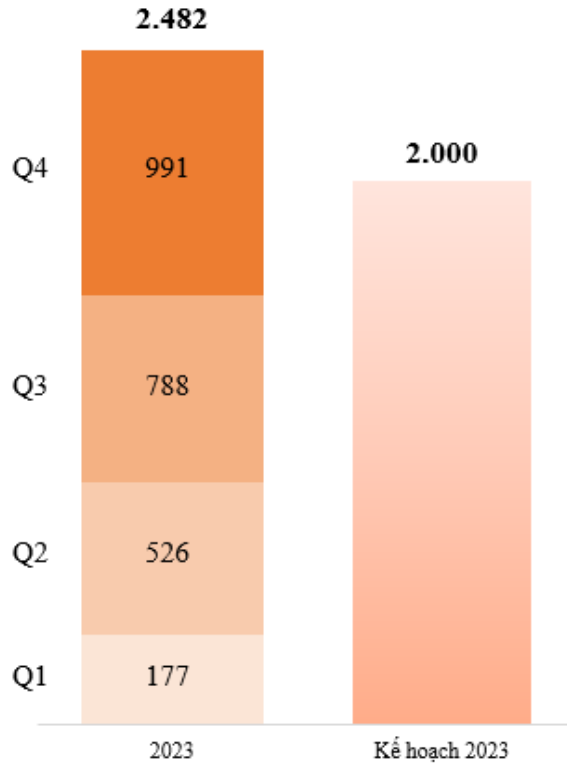


**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

I. Kết quả hoạt động năm 2023

Năm 2023 chứng kiến sự hồi phục của thị trường chứng khoán sau một giai đoạn khó khăn của thị trường. Thanh khoản có xu hướng hồi phục trong giai đoạn nửa cuối năm 2023. Năm 2023 cũng là năm mà mặt bằng lãi suất giảm mạnh xuống mức rất thấp. Đây là một yếu tố khiến các kênh đầu tư tài sản chứng khoán như cổ phiếu, trái phiếu trở nên hấp dẫn hơn trong mắt Nhà đầu tư.

**Lợi nhuận trước thuế năm 2023
(tỷ đồng)**



Lợi nhuận trước thuế của Công ty trong năm 2023 đạt 2.482 tỷ đồng, hoàn thành 124% kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tổng doanh thu của Công ty đạt 6.602 tỷ đồng, giảm 6,3% tuy nhiên Doanh thu ròng tăng 15,5% đạt mức 5.106 tỷ đồng. Doanh thu giảm nhưng doanh thu ròng tăng trưởng tốt là do Công ty đã nâng cao hiệu quả của danh mục đầu tư kinh doanh tài sản tài chính.

Lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty đạt 2.022 tỷ đồng tăng 48,1% so với năm 2022 qua đó đưa VNDIRECT nằm trong top đầu các công ty chứng khoán có tỷ suất lợi nhuận cao, cụ thể:

- ROAE đạt 13,0% tăng 15,0% so với năm 2022
- ROAA đạt 5,0% tăng 38,9% so với năm 2022

1.1. Các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh

Đơn vị: Tỷ đồng

Kết quả kinh doanh	2019	2020	2021	2022	2023
Tổng doanh thu	1.482	2.113	5.789	7.050	6.602
Doanh thu ròng ¹	1.404	1.823	4.697	4.422	5.106
<i>Doanh thu ròng Thị trường vốn từ Tài sản tài chính</i>	595	906	1.615	1.238	2.813
<i>Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán</i>	24	35	256	194	108
<i>Doanh thu Thị trường vốn khác</i>	42	51	42	140	164
<i>Doanh thu Môi giới chứng khoán</i>	336	478	1.617	1.250	867
<i>Doanh thu Cho vay ký quỹ</i>	407	361	1.167	1.600	1.154
Lợi nhuận trước thuế	485	853	2.734	1.728	2.482
Lợi nhuận sau thuế	387	685	2.178	1.365	2.022
ROAA (%)	3,5%	5,1%	8,4%	3,6%	5,0%
ROAE (%)	12,5%	19,4%	32,5%	11,3%	13,0%

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng lẻ VNDIRECT

a. Kết quả kinh doanh Hoạt động Thị trường vốn

Năm 2023, doanh thu ròng từ hoạt động thị trường vốn đạt 2.813 tỷ đồng, tăng 127,2% so với năm 2022 nhờ năng lực vốn ổn định và khả năng hiện thực hóa các cơ hội đầu tư, kinh doanh tài sản trên thị trường tiền tệ, thị trường cổ phiếu, trái phiếu.

Danh mục đầu tư, kinh doanh tiền gửi và trái phiếu ghi nhận hiệu quả vượt trội

Doanh thu lãi ròng từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) đạt 2.307 tỷ đồng, tăng 174,6% so với năm 2022. Doanh thu tăng trưởng phần lớn đến từ danh mục đầu tư Chứng chỉ tiền gửi, Trái phiếu tổ chức tín dụng và Trái phiếu doanh nghiệp. Lãi từ tài sản tài chính nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) đạt 506 tỷ đồng, tăng 27,2% so với năm 2022 đến từ hoạt động gửi tiền có kỳ hạn.

Cơ cấu danh mục trái phiếu theo hướng tăng hiệu quả và chất lượng danh mục trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động

Năm 2023, mặc dù quy mô danh mục trái phiếu chưa niêm yết của Công ty giảm hơn 1.600 tỷ đồng so với cuối năm 2022 (từ 9.167 tỷ đồng xuống 7.546 tỷ đồng), tuy nhiên Doanh thu lãi từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) đạt 2.307 tỷ đồng, tăng 174,6% so với năm 2022.

Danh mục tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng do dự báo chuẩn xác xu hướng lãi suất

¹ Doanh thu ròng = Tổng doanh thu – Lỗ từ Tài sản tài chính FVTPL

Dự báo chuẩn xác xu hướng giảm lãi suất, trong giai đoạn nửa đầu năm 2023, Công ty chủ động phân bổ nguồn vốn tự có và vốn vay vào các khoản tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi kì hạn dài tại các ngân hàng có uy tín. Nhờ đó, lợi suất của danh mục tiền gửi, chứng chỉ tiền gửi vẫn giữ được hiệu quả cao trong bối cảnh lãi suất giảm mạnh. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung quản lý cân đối tối ưu chi phí vốn vay dẫn đến mức độ tăng trưởng của doanh thu cao hơn đáng kể so với mức độ tăng của chi phí vốn, nhìn chung gia tăng hiệu quả đầu tư.

b. Kết quả kinh doanh Dịch vụ chứng khoán

Khách hàng cá nhân

Kết thúc năm 2023, số lượng tài khoản mở mới tại VNDIRECT tăng 9% so với cuối năm 2022 (tăng 77.847 tài khoản), chiếm 13% số lượng tài khoản chứng khoán toàn thị trường. Số lượng khách hàng do VNDIRECT quản lý thời điểm cuối năm 2023 cũng tăng 9% so với cùng kỳ 2022 lên mức 897.214 khách hàng, trung bình giá trị tài sản Công ty quản lý (AUM) trong năm 2023 đạt 182.674 tỷ đồng (tăng 10% so với AUM trung bình năm 2022).

Về thị phần môi giới, VNDIRECT tiếp tục duy trì vị trí top 3 thị phần môi giới chứng khoán tại HOSE với 7,0% và top 2 thị phần môi giới chứng khoán tại HNX và UPCoM với thị phần lần lượt đạt 9,3% và 7,1%.

Tổng doanh thu phí dịch vụ giao dịch chứng khoán cả năm 2023 của VNDIRECT đạt 2.021 tỷ đồng giảm 29% so với năm trước, trong đó: Doanh thu Môi giới chứng khoán lũy kế cả năm 2023 đạt 867 tỷ đồng trong khi doanh thu cho vay giao dịch ký quỹ đạt 1.154 tỷ đồng.

Khách hàng doanh nghiệp, định chế tài chính

Đối với nhóm khách hàng doanh nghiệp, quy mô khách hàng tiếp tục ghi nhận tăng trưởng với số lượng tài khoản khách hàng quản lý tăng 25%. Khách hàng cũng hướng tới việc đa dạng hóa tài sản tài chính đặc biệt là những tài sản có tính thanh khoản cao qua đó giúp VNDIRECT mở rộng, tăng trưởng quy mô và doanh số giao dịch với nhóm khách hàng doanh nghiệp. Giá trị trái phiếu VNDIRECT tư vấn phát hành trong năm 2023 đạt 46.340 tỷ đồng, đóng góp phần lớn từ nhóm khách hàng tổ chức tín dụng, chiếm 23% thị phần tư vấn trên toàn thị trường cho nhóm khách hàng này.

Đến hết năm 2023, công ty có tổng hạn mức tín dụng lên đến gần 50.000 tỷ, với hạn mức tín chấp hơn 8.000 tỷ đồng, hạn mức với ngân hàng nước ngoài là hơn 2.000 tỷ đồng. Công ty tập trung phát triển chiều sâu hợp tác với các ngân hàng có tiềm lực lớn về vốn và khẩu vị rủi ro chặt chẽ, từ đó mở rộng thêm quan hệ trên các mảng dịch vụ Ngân hàng Đầu tư và Kết nối thanh toán. VNDIRECT có quan hệ với 231 Định chế tài chính trong và ngoài nước, bao gồm các ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển, các quỹ đầu tư, công ty tài chính, bảo hiểm,.... Đây là các đối tác định chế lớn và uy tín ở Việt Nam và quốc tế.

1.2. Cơ cấu Tài sản và Nguồn vốn

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022	% tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	40.414	38.419	5,2%
1. Tiền và tương đương tiền	4.862	2.458	97,8%

2. Các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	16.730	18.930	-11,6%
3. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	7.432	5.600	32,7%
4. Các khoản cho vay	10.286	9.061	13,5%
5. Các khoản phải thu	939	2.245	-58,2%
6. Tài sản ngắn hạn khác	165	125	31,9%
Tài sản dài hạn	1.328	351	278,6%
1. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	202	-	
2. Đầu tư vào Công ty con	-	160	-100,0%
3. Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	836	-	
4. Tài sản dài hạn khác	290	191	52,1%
TỔNG TÀI SẢN	41.742	38.770	7,7%
Nợ phải trả	25.234	24.285	3,9%
1. Vay ngắn hạn	20.468	19.312	6,0%
2. Phát hành trái phiếu	800	1.650	-51,5%
3. Nợ phải trả khác	3.966	3.323	19,3%
Vốn chủ sở hữu	16.508	14.485	14,0%
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	41.742	38.770	7,7%

Nguồn: Báo cáo tài chính 2023 VNDIRECT đã kiểm toán

Cơ cấu tài sản

Tài sản ngắn hạn cuối năm 2023 vẫn chiếm trọng số lớn trong cơ cấu Tổng tài sản tại VNDIRECT với tỷ trọng 96,8% tương ứng với 40.414 tỷ đồng, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó chủ yếu là những tài sản có tính thanh khoản cao nhằm duy trì bộ đệm vốn và mang lại lợi nhuận cho Công ty.

Năm 2023, mặc dù tài sản tài chính FVTPL giảm nhẹ 11,6% so với năm 2022 nhưng vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tài sản tại VNDIRECT (tỷ trọng 40,1%). Trong đó, tỷ trọng về tài sản có tính thanh khoản cao như Chứng chỉ tiền gửi và Trái phiếu tổ chức tín dụng vẫn chiếm tỷ trọng gần 40%. Năm 2023, Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ được lưu ký tập trung tại VSDC, Công ty cũng giảm quy mô nắm giữ Trái phiếu chưa niêm yết từ 9.167 tỷ đồng tại 31/12/2022 xuống mức 7.547 tỷ đồng tại 31/12/2023. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) chủ yếu là Hợp đồng tiền gửi được tăng quy mô đầu tư từ 5.600 tỷ đồng cuối năm 2022 lên 7.634 tỷ đồng vào cuối năm 2023, tăng 36,3%.

Các khoản cho vay bao gồm hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán của khách hàng chứng kiến sự tăng lên về dư nợ. Tại thời điểm 31/12/2023 Công ty đạt dư nợ 10.286 tỷ đồng, tăng 13,5% so với cùng kỳ 2022 và chiếm tỷ trọng 24,6% cơ cấu tổng tài sản.

Tài sản dài hạn có quy mô 1.328 tỷ đồng chiếm tỷ trọng thấp trong cơ cấu Tổng tài sản (chiếm 3,2%) trong đó chủ yếu là khoản đầu tư vào Công ty liên doanh liên kết PTI 836 tỷ đồng và đầu tư tiền gửi nắm giữ đến ngày đáo hạn 202 tỷ đồng.

Cơ cấu nguồn vốn

Kết thúc năm 2023, Vốn chủ sở hữu của VNDIRECT tăng lên 16.508 tỷ đồng (tăng 14,0% so với năm 2022) nằm trong top đầu những công ty chứng khoán có vốn chủ sở hữu lớn nhất trong các công ty chứng khoán của Việt Nam.

Về cơ cấu Nợ phải trả của Công ty, chiếm tỷ trọng cao nhất vẫn là Vay ngắn hạn (chiếm 81,1% Nợ phải trả). Tại ngày 31/12/2023, Vay ngắn hạn của VNDIRECT tăng 6,0% so với năm 2022 ở mức dư nợ 20.468 tỷ đồng. Dư nợ chủ yếu từ các khoản vay ngắn hạn tại những ngân hàng top đầu của Việt Nam.

Các khoản mục đầu tư

Năm 2023, VNDIRECT đã thực hiện tái cơ cấu các khoản đầu tư của Công ty. Theo đó, VNDIRECT thực hiện mua thêm gần ba triệu cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (“PTI”), nâng tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu công ty này lên 20%. Sau khi hoàn tất giao dịch thì PTI trở thành công ty liên kết của VNDIRECT. VNDIRECT cũng đã hoàn tất việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty TNHH Một thành viên Quản lý quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A.

1.3. Báo cáo về việc thực hiện các nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2023

Ngày 17/06/2023, ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty đã thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ của công ty và thông qua việc phát hành/chào bán cổ phiếu cho người lao động. Tuy nhiên, cho đến nay Công ty vẫn chưa thực hiện qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và phát hành/chào bán cổ phiếu cho người lao động.

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

2.1. Dự báo kịch bản cơ sở thị trường

VNDIRECT kỳ vọng FED bắt đầu cắt giảm lãi suất điều hành trong nửa sau của năm 2024 và có khoảng 2 lần cắt giảm lãi suất trong năm 2024. Trong bối cảnh đó, chỉ số DXY có thể điều chỉnh trong nửa sau của năm 2024 về vùng 102-104 và giúp giảm bớt áp lực lên tỷ giá USD/VND về cuối năm. Đồng thời, tăng trưởng GDP của Việt Nam phù hợp với dự phóng của chúng tôi ở mức 6,3%, trong đó xuất khẩu tăng trưởng khoảng 8% và tăng trưởng tín dụng đạt khoảng 14%. Theo đó, đà tăng trưởng của thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ ở mức vừa phải. Cụ thể, chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN-INDEX có thể đạt mức 1.320-1.350 điểm vào cuối năm 2024, dựa trên mức P/E mục tiêu khoảng 14,3 lần và dự phóng tăng trưởng lợi nhuận cho các doanh nghiệp niêm yết trên HOSE trong khoảng 16-18%.

Kịch bản cơ sở

US Fed	Bắt đầu giảm lãi suất điều hành từ nửa sau 2024 và có khoảng 2 lần giảm lãi suất trong 2024.
Sức mạnh đồng USD	Chỉ số DXY có thể điều chỉnh trong nửa sau của năm 2024 về vùng 102-104
Xuất khẩu của Việt Nam	Xuất khẩu của Việt Nam đạt tăng trưởng 8% svck
Tăng trưởng tín dụng	Tăng trưởng tín dụng đạt khoảng 14% svck
Kịch bản	VN-Index đóng cửa năm 2024 trong vùng 1.320-1.350 điểm (14,3x P/E với tăng trưởng EPS dự kiến 16-18%).

2.2. Chiến lược kinh doanh của VNDIRECT năm 2024

Năm 2024, Công ty sẽ tập trung vào hai định hướng chiến lược trong hoạt động liên quan đến dịch vụ chứng khoán và hoạt động dịch vụ thị trường vốn. Thị trường chứng khoán Việt Nam đang đứng trước cơ hội để thực sự chuyển mình, tiếp tục đón nhận những nhà đầu tư mới trong và ngoài nước. VNDIRECT sẽ tập trung định hướng chiến lược để tiếp tục phát triển công nghệ phục vụ các khách hàng có nhu cầu giao dịch chứng khoán chủ động, các khách hàng có nhu cầu tiếp cận đội ngũ chuyên gia tư vấn giao dịch chứng khoán thông qua nền tảng cũng như các gói sản phẩm dịch vụ. VNDIRECT vẫn duy trì chiến lược hiện tại để đảm bảo cân bằng về cạnh tranh nhưng đồng thời vẫn duy trì được hiệu quả hoạt động kinh doanh. Việc duy trì chiến lược hiện tại giúp Công ty duy trì và đảm bảo được chất lượng sản phẩm dịch vụ cung cấp tới khách hàng, hướng đến mục tiêu tăng trưởng tài sản bền vững của nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục mở rộng các dịch vụ đầu tư nguồn vốn, dịch vụ ngân hàng đầu tư vốn đã dần xây dựng được lợi thế cạnh tranh trong những năm trở lại đây. Đối với hoạt động đầu tư nguồn vốn, Công ty tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng vốn thông qua các giao dịch trên thị trường tiền tệ, thị trường trái phiếu, cổ phiếu. Đối với dịch vụ ngân hàng đầu tư, trong bối cảnh thị trường trái phiếu bắt đầu hồi phục, khẩu vị rủi ro của Khách hàng tăng dần, Công ty tập trung vào việc lựa chọn các tổ chức phát hành với định mức tín nhiệm cao như ngân hàng, các doanh nghiệp đầu ngành. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục xây dựng năng lực tư vấn phát hành trên thị trường vốn (ECM) thông qua các đợt tư vấn phát hành cho ngân hàng, các doanh nghiệp.

Đây là chiến lược xuyên suốt của công ty từ năng lực tạo nguồn hàng hoá chất lượng thông qua hoạt động tư vấn, đến năng lực tạo lập thị trường và phân phối qua các kênh nhà đầu tư tổ chức và kênh bán lẻ. Định vị này sẽ là nền móng để VNDIRECT xây dựng được lợi thế cạnh bền vững trong những năm tiếp theo.

2.3. Kế hoạch kinh doanh năm 2024

Công ty đặt ra kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2023	2024	% tăng/giảm
Doanh thu Thị trường vốn	3.085	1.897	-39%
Doanh thu MGCK	867	720	-17%

Doanh thu Margin	1.154	1.365	18%
Chi phí hoạt động	(630)	(512)	-19%
Chi phí quản lý	(430)	(450)	5%
Chi phí tài chính	(1.564)	(495)	-68%
Lợi nhuận trước thuế	2.482	2.525	2%
Lợi nhuận sau thuế	2.022	2.020	0%
ROAA	5,02%	4,94%	-2%
ROAE	13,05%	10,80%	-17%

2.4. Kế hoạch phát hành trái phiếu

Căn cứ vào tình hình thị trường, Ban Điều hành sẽ trình Hội đồng quản trị về phương án phát hành trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền ra thị trường quốc tế vào báo cáo Đại hội đồng cổ đông về phương án và hồ sơ phát hành.

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Ban Điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Thay mặt Ban Điều hành, tôi gửi lời cảm ơn đến các Quý cổ đông, kính chúc các Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

TM. BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VŨ LONG

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại cuộc họp